

## Phụ lục số 1: BIỂU MẪU ĐĂNG KÝ GIÁ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014  
của Bộ Tài chính)

Tên đơn vị đăng ký giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số ...../.....  
V/v: đăng ký giá

..., ngày ... tháng ... năm ....

Kính gửi: (Tên cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá)

Thực hiện Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính.

... (tên đơn vị đăng ký) gửi Biểu mẫu đăng ký giá ..... gồm các văn bản và nội dung sau:

1. Bảng đăng ký mức giá bán cụ thể.
2. Giải trình lý do điều chỉnh giá (trong đó có giải thích việc tính mức giá cụ thể áp dụng theo các hướng dẫn, quy định về phương pháp tính giá do cơ quan có thẩm quyền ban hành)

Mức giá đăng ký này thực hiện từ ngày ... / ... /.....

... (tên đơn vị đăng ký) xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của mức giá mà đơn vị đã đăng ký./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)

- Họ tên người nộp Biểu mẫu: .....
- Số điện thoại liên lạc: .....
- Số fax:.....

**Ghi nhận ngày nộp Biểu mẫu đăng ký giá  
của cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá**

1. (Cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá ghi ngày, tháng, năm nhận được Biểu mẫu đăng ký giá và đóng dấu công văn đến)

2. Hết thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày trên, nếu cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu không có ý kiến yêu cầu tổ chức, cá nhân không được thực hiện mức giá đăng ký mới hoặc phải giải trình về các nội dung của Biểu mẫu thì tổ chức, cá nhân được mua, bán theo mức giá đăng ký.



Tên đơn vị thực hiện  
đăng ký giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng.....năm .....

**THUYẾT MINH CƠ CẤU TÍNH GIÁ  
HÀNG HÓA, DỊCH VỤ ĐĂNG KÝ GIÁ**

(Kèm theo công văn số.....ngày.....tháng.....năm.....của.....)

**(Đối với mặt hàng nhập khẩu)**

Tên hàng hóa, dịch vụ:

Đơn vị sản xuất, kinh doanh:

Quy cách phẩm chất; điều kiện bán hàng hoặc giao hàng; chính sách khuyến mại, giảm giá, chiết khấu cho các đối tượng khách hàng (nếu có)

**I. BẢNG TỔNG HỢP TÍNH GIÁ VỐN, GIÁ BÁN HÀNG HÓA NHẬP KHẨU  
CHO MỘT ĐƠN VỊ SẢN PHẨM HÀNG HÓA**

STT	Khoản mục chi phí	Đơn vị tính	Thành tiền	Ghi chú
<b>A</b>	<b>Sản lượng nhập khẩu</b>			
<b>B</b>	<b>Giá vốn nhập khẩu</b>			
1	Giá mua tại cửa khẩu Việt Nam (giá CIF)			
2	Thuế nhập khẩu			
3	Thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có)			
4	Các khoản thuế, phí khác (nếu có)			
5	Các khoản chi bằng tiền khác theo quy định (nếu có)			
<b>C</b>	<b>Chi phí chung</b>			
6	Chi phí tài chính (nếu có)			
7	Chi phí bán hàng			
8	Chi phí quản lý			
<b>D</b>	<b>Tổng chi phí</b>			
<b>Đ</b>	<b>Giá thành toàn bộ 01 (một) đơn vị sản phẩm</b>			
<b>E</b>	<b>Lợi nhuận dự kiến</b>			
<b>G</b>	<b>Thuế giá trị gia tăng, thuế khác (nếu có) theo quy định</b>			
<b>H</b>	<b>Giá bán dự kiến</b>			

## **II. GIẢI TRÌNH CHI TIẾT CÁCH TÍNH CÁC KHOẢN MỤC CHI PHÍ CHO MỘT ĐƠN VỊ SẢN PHẨM HÀNG HÓA**

1. Giá mua tại cửa khẩu Việt Nam (giá CIF)
2. Thuế nhập khẩu
3. Thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có)
4. Các khoản thuế, phí khác (nếu có)
5. Các khoản chi bằng tiền khác theo quy định (nếu có)
6. Chi phí tài chính (nếu có)
7. Chi phí bán hàng
8. Chi phí quản lý
9. Lợi nhuận dự kiến
10. Thuế giá trị gia tăng, thuế khác (nếu có) theo quy định
11. Giá bán dự kiến

Tên đơn vị thực hiện  
đăng ký giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng.....năm .....

**THUYẾT MINH CƠ CẤU TÍNH GIÁ  
HÀNG HÓA, DỊCH VỤ ĐĂNG KÝ GIÁ**

(Kèm theo công văn số.....ngày.....tháng.....năm.....của.....)

(Đối với mặt hàng sản xuất trong nước)

Tên hàng hóa, dịch vụ:

Đơn vị sản xuất, kinh doanh:

Quy cách phẩm chất; điều kiện bán hàng hoặc giao hàng; chính sách khuyến mại, giảm giá, chiết khấu cho các đối tượng khách hàng (nếu có)

**I. BẢNG TỔNG HỢP TÍNH GIÁ VỐN, GIÁ BÁN HÀNG HÓA, DỊCH VỤ**

Số TT	Khoản mục chi phí	ĐVT	lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	<b>Chi phí sản xuất:</b>				
1.1	Chi phí nguyên liệu, vật liệu trực tiếp				
1.2	Chi phí nhân công trực tiếp				
1.3	Chi phí sản xuất chung:				
a	<i>Chi phí nhân viên phân xưởng</i>				
b	<i>Chi phí vật liệu</i>				
c	<i>Chi phí dụng cụ sản xuất</i>				
d	<i>Chi phí khấu hao TSCĐ</i>				
đ	<i>Chi phí dịch vụ mua ngoài</i>				
e	<i>Chi phí bằng tiền khác</i>				
	<b>Tổng chi phí sản xuất :</b>				
2	<b>Chi phí bán hàng</b>				
3	<b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>				
4	<b>Chi phí tài chính</b>				
	<b>Tổng giá thành toàn bộ</b>				
5	<b>Lợi nhuận dự kiến</b>				
	<b>Giá bán chưa thuế</b>				
6	<b>Thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có)</b>				
7	<b>Thuế giá trị gia tăng (nếu có)</b>				

	<b>Giá bán (đã có thuế)</b>				
--	-----------------------------	--	--	--	--

## **II. GIẢI TRÌNH CHI TIẾT CÁCH TÍNH CÁC KHOẢN MỤC CHI PHÍ CHO MỘT ĐƠN VỊ SẢN PHẨM HÀNG HÓA**

1. Chi phí sản xuất
2. Chi phí bán hàng
3. Chi phí quản lý doanh nghiệp
4. Chi phí tài chính
5. Lợi nhuận dự kiến
6. Thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có)
7. Thuế giá trị gia tăng (nếu có)
8. Giá bán (đã có thuế)

**Phụ lục số 2a: HỒ SƠ PHƯƠNG ÁN GIÁ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014  
của Bộ Tài chính)*

**Tên đơn vị đề nghị  
định giá, điều chỉnh giá**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.... tháng... năm...

**HỒ SƠ PHƯƠNG ÁN GIÁ**

Tên hàng hóa, dịch vụ:.....

Tên đơn vị sản xuất, kinh doanh:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:.....

Số Fax: .....

**Tên đơn vị đề nghị  
định giá, điều chỉnh giá**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số ...../.....

..., ngày ... tháng ... năm ....

V/v: Thẩm định phương án giá

*Kính gửi: (tên các cơ quan nhà nước có thẩm quyền  
thẩm định phương án giá, quy định giá)*

Thực hiện Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá.

... *(tên đơn vị đề nghị định giá, điều chỉnh giá)* đã lập phương án giá về sản phẩm.... *(tên hàng hoá, dịch vụ)* (có phương án giá kèm theo).

Đề nghị .... *(tên cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định phương án giá, quy định giá)* xem xét quy định giá... *(tên hàng hoá, dịch vụ)* theo quy định hiện hành của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu:

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

Đơn vị đề nghị định giá (hoặc điều chỉnh giá)



Tên đơn vị đề nghị định  
giá, điều chỉnh giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

**PHƯƠNG ÁN GIÁ**  
**(Đối với hàng hóa nhập khẩu)**

Tên hàng hóa.....  
Đơn vị nhập khẩu.....  
Quy cách phẩm chất.....  
Xuất xứ hàng hóa.....

**I. BẢNG TỔNG HỢP TÍNH GIÁ VỐN, GIÁ BÁN HÀNG HÓA NHẬP  
KHẨU CHO MỘT ĐƠN VỊ SẢN PHẨM HÀNG HÓA**

STT	Khoản mục chi phí	Đơn vị tính	Thành tiền	Ghi chú
<b>A</b>	<b>Sản lượng nhập khẩu</b>			
<b>B</b>	<b>Giá vốn nhập khẩu</b>			
1	Giá mua tại cửa khẩu Việt Nam (giá CIF)			
2	Thuế nhập khẩu			
3	Thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có)			
4	Các khoản thuế, phí khác (nếu có)			
5	Các khoản chi bằng tiền khác theo quy định (nếu có)			
<b>C</b>	<b>Chi phí chung</b>			
6	Chi phí tài chính (nếu có)			
7	Chi phí bán hàng			
8	Chi phí quản lý			
<b>D</b>	<b>Tổng chi phí</b>			
<b>Đ</b>	<b>Giá thành toàn bộ 01 (một) đơn vị sản phẩm</b>			
<b>E</b>	<b>Lợi nhuận dự kiến</b>			
<b>G</b>	<b>Thuế giá trị gia tăng, thuế khác (nếu có) theo quy định</b>			
<b>H</b>	<b>Giá bán dự kiến</b>			

## **II. GIẢI TRÌNH CHI TIẾT CÁC KHOẢN MỤC CHI PHÍ CHO MỘT ĐƠN VỊ SẢN PHẨM HÀNG HÓA**

1. Giá mua tại cửa khẩu Việt Nam (giá CIF)
2. Thuế nhập khẩu
3. Thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có)
4. Các khoản thuế, phí khác (nếu có)
5. Các khoản chi bằng tiền khác theo quy định (nếu có)
6. Chi phí tài chính (nếu có)
7. Chi phí bán hàng
8. Chi phí quản lý
9. Giá thành toàn bộ 01 (một) đơn vị sản phẩm
10. Lợi nhuận dự kiến
11. Thuế giá trị gia tăng, thuế khác (nếu có) theo quy định
12. Giá bán dự kiến
13. Điều kiện giao hàng/ bán hàng

## **III. BẢNG SO SÁNH MỨC GIÁ ĐỀ NGHỊ VỚI MỨC GIÁ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ TƯƠNG TỰ Ở THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC VÀ THỊ TRƯỜNG MỘT SỐ NƯỚC TRONG KHU VỰC**

Tên đơn vị đề nghị định  
giá, điều chỉnh giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm...

**PHƯƠNG ÁN GIÁ**  
**(Đối với hàng hóa, dịch vụ sản xuất trong nước)**

Tên hàng hóa, dịch vụ.....

Đơn vị sản xuất.....

Quy cách phẩm chất.....

**I. BẢNG TỔNG HỢP TÍNH GIÁ VỐN, GIÁ BÁN HÀNG HÓA, DỊCH VỤ  
CHO MỘT ĐƠN VỊ SẢN PHẨM HÀNG HÓA**

STT	Nội dung chi phí	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
<b>A</b>	<b>Sản lượng tính giá</b>				
<b>B</b>	<b>Chi phí sản xuất, kinh doanh</b>				
<b>I</b>	<b>Chi phí trực tiếp:</b>				
1	Chi phí nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ, nhiên liệu, năng lượng trực tiếp				
2	Chi phí nhân công trực tiếp				
3	Chi phí khấu hao máy móc thiết bị trực tiếp (trường hợp được trích khấu hao)				
4	Chi phí sản xuất, kinh doanh (chưa tính ở trên) theo đặc thù của từng ngành, lĩnh vực				
<b>II</b>	<b>Chi phí chung</b>				
5	Chi phí sản xuất chung (đối với doanh nghiệp)				
6	Chi phí tài chính (nếu có)				
7	Chi phí bán hàng				
8	Chi phí quản lý				
	<b>Tổng chi phí sản xuất, kinh doanh</b>				
<b>C</b>	<b>Chi phí phân bổ cho sản phẩm phụ (nếu có)</b>				
<b>D</b>	<b>Giá thành toàn bộ</b>				
<b>Đ</b>	<b>Giá thành toàn bộ 01 (một) đơn vị sản phẩm</b>				
<b>E</b>	<b>Lợi nhuận dự kiến</b>				
<b>G</b>	<b>Thuế giá trị gia tăng, thuế khác (nếu có) theo quy định</b>				
<b>H</b>	<b>Giá bán dự kiến</b>				

## **II. GIẢI TRÌNH CHI TIẾT CÁCH TÍNH CÁC KHOẢN MỤC CHI PHÍ CHO MỘT ĐƠN VỊ SẢN PHẨM HÀNG HÓA**

1. Chi phí nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ, nhiên liệu, năng lượng trực tiếp
2. Chi phí nhân công trực tiếp
3. Chi phí khấu hao máy móc thiết bị trực tiếp (trường hợp được trích khấu hao)
4. Chi phí sản xuất, kinh doanh (chưa tính ở trên) theo đặc thù của từng ngành, lĩnh vực
5. Chi phí sản xuất chung (đối với doanh nghiệp)
6. Chi phí tài chính (nếu có)
7. Chi phí bán hàng
8. Chi phí quản lý
9. Tổng chi phí sản xuất, kinh doanh
10. Chi phí phân bổ cho sản phẩm phụ (nếu có)
11. Giá thành toàn bộ 01 (một) đơn vị sản phẩm
12. Lợi nhuận dự kiến
13. Thuế giá trị gia tăng, thuế khác (nếu có) theo quy định
14. Giá bán dự kiến
15. Điều kiện giao hàng/ bán hàng

## **III. BẢNG SO SÁNH MỨC GIÁ ĐỀ NGHỊ VỚI MỨC GIÁ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ TƯƠNG TỰ Ở THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC VÀ THỊ TRƯỜNG MỘT SỐ NƯỚC TRONG KHU VỰC**

**Tên cơ quan có thẩm  
quyền thẩm định  
phương án giá**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số ...../ .....  
V/v định giá, điều chỉnh giá

..., ngày ... tháng ... năm ....

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền định giá)*

Sau khi nghiên cứu, xem xét phương án giá (hoặc điều chỉnh giá) kèm theo công văn số ... ngày ... tháng ... năm ... của... *(tên cơ quan, đơn vị đề nghị định giá, điều chỉnh giá)*,... *(tên cơ quan có thẩm quyền thẩm định phương án giá)* có ý kiến như sau:

1. Về hồ sơ phương án giá (điều chỉnh giá): (ghi rõ kết quả thẩm định đối với từng khoản mục chi phí)

2. Tính khả thi của mức giá được quy định (hoặc điều chỉnh giá):

3. Kiến nghị:

Sau khi xem xét, ... *(Tên cơ quan có thẩm quyền thẩm định phương án giá)* đề nghị mức giá (mức điều chỉnh giá) là ..... đồng (hoặc tại Phụ lục kèm theo công văn này - đối với trường hợp có nhiều mặt hàng).

Đề nghị... *(tên cơ quan có thẩm quyền định giá)* xem xét, ban hành theo thẩm quyền.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu:

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN**  
(Cơ quan có thẩm quyền thẩm định phương án giá)

**Phụ lục số 2b:**

**BIỂU MẪU SỐ 01**  
**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH**  
**PHƯƠNG ÁN CHI PHÍ BẢO QUẢN HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA CHƯA CÓ ĐỊNH MỨC,**  
**CHI PHÍ (NHẬP, XUẤT TẠI CỬA KHO DỰ TRỮ QUỐC GIA) CHƯA CÓ ĐỊNH MỨC VÀ**  
**CHI PHÍ XUẤT TỐI ĐA NGOÀI CỬA KHO HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA**  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014*  
*của Bộ Tài chính)*

<b>Tên đơn vị</b> ..... Số ...../ .....	<b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b> <b><u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u></b> ....., ngày ... tháng ... năm
V/v thẩm định phương án chi phí bảo quản, nhập, xuất, hàng dự trữ quốc gia	

Kính gửi: Cục Quản lý giá.

Căn cứ;

Căn cứ;

.....

Sau khi xem xét và phê duyệt dự toán chi phí bảo quản hàng dự trữ quốc gia chưa có định mức, chi phí (nhập, xuất tại cửa kho dự trữ quốc gia) chưa có định mức, chi phí xuất tối đa ngoài cửa kho hàng dự trữ quốc gia từ nguồn dự trữ quốc gia của (tên đơn vị thực hiện nhập, xuất, bảo quản hàng dự trữ quốc gia), (tên Bộ, ngành đề nghị thẩm định phương án giá) đề nghị tổng mức chi phí bảo quản hàng dự trữ quốc gia chưa có định mức, chi phí (nhập, xuất tại cửa kho dự trữ quốc gia) chưa có định mức và chi phí xuất tối đa ngoài cửa kho (số lượng và tên hàng hoá) là..... đồng.

- Nguyên nhân tăng/giảm:.....(nếu có).

**BẢNG CHI TIẾT KIỂM TRA**

STT	KHOẢN MỤC	PHƯƠNG ÁN CỦA ĐƠN VỊ	SỐ KIỂM TRA	TĂNG/ GIẢM	NGUYÊN NHÂN
1					
2					
3					
.....					

*(kèm theo phương án giá, hồ sơ và các báo cáo của đơn vị).*

Đề nghị Cục Quản lý giá xem xét thẩm định và trình Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu:

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

*(Ký tên, đóng dấu)*

*(Ghi chú: Mẫu văn bản này dành cho Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia và Tổng cục Dự trữ Nhà nước).*

**BIỂU MẪU 02:**  
**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ XEM XÉT,**  
**PHÊ DUYỆT DỰ TOÁN CHI PHÍ BẢO QUẢN HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA CHƯA CÓ ĐỊNH**  
**MỨC, CHI PHÍ (NHẬP, XUẤT TẠI CỬA KHO DỰ TRỮ QUỐC GIA) CHƯA CÓ ĐỊNH**  
**MỨC VÀ CHI PHÍ XUẤT TỐI ĐA NGOÀI CỬA KHO HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA**  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014*  
*của Bộ Tài chính)*

**Tên đơn vị**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số ...../ .....

V/v dự toán chi phí nhập, xuất,  
bảo quản hàng dự trữ quốc gia

....., ngày ... tháng ... năm .....

Kính gửi: *(tên Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia).*

Căn cứ;

Căn cứ;

.....

*(tên đơn vị thực hiện nhiệm vụ nhập, xuất, bảo quản hàng dự trữ quốc gia)*  
đã lập dự toán chi phí bảo quản hàng dự trữ quốc gia chưa có định mức, chi phí  
(nhập, xuất tại cửa kho dự trữ quốc gia) chưa có định mức, chi phí xuất tối đa  
ngoài cửa kho (số lượng và tên hàng hoá) và đề nghị tổng chi phí nhập, xuất,  
bảo quản là.....đồng

*(có dự toán và hồ sơ kèm theo)*

Đề nghị *(tên Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia)* xem xét, phê duyệt./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu:

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

*(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

*(Ghi chú: Mẫu văn bản này dành cho đơn vị thực hiện nhiệm vụ nhập, xuất, bảo quản hàng dự trữ quốc gia).*

**BIỂU MẪU 03****VỀ NỘI DUNG DỰ TOÁN****CHI PHÍ BẢO QUẢN HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA CHƯA CÓ ĐỊNH MỨC, CHI PHÍ (NHẬP, XUẤT TẠI CỬA KHO DỰ TRỮ QUỐC GIA) CHƯA CÓ ĐỊNH MỨC VÀ CHI PHÍ XUẤT TỐI ĐA NGOÀI CỬA KHO HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA***(Ban hành kèm theo Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính)*

STT	KHOẢN MỤC	Thành tiền
I	<b>Chi phí nhập, xuất tại cửa kho chưa có định mức:</b> + Chi phí tuyên truyền, quảng cáo, thông tin liên lạc, đăng tin, tập huấn; + Chi phí kiểm tra công tác nhập, xuất tại các đơn vị; + Chi phí kiểm tra, kiểm định hàng dự trữ quốc gia; + Chi phí đầu tư cơ sở vật chất; + Chi phí sửa chữa tài sản, phương tiện, thiết bị phục vụ công tác nhập, xuất; + Chi phí làm đêm, thêm giờ, bữa ăn giữa ca; + Chi phí in ấn tài liệu, văn phòng phẩm; + Chi phí họp chỉ đạo, hội nghị triển khai, sơ kết, tổng kết; + Chi phí thuê tổ chức có chức năng thẩm định giá; + Chi phí cân, đong, đo, đếm, sang bao, đổ bao, đóng gói, hạ kiệu; + Chi phí lắp đặt, nổ thử máy tại chỗ, chi thuê phương tiện bốc dỡ; + Chi phí bốc xếp hàng dự trữ quốc gia từ phương tiện vào kho hoặc từ kho lên phương tiện vận chuyển; + Chi phí công tác an ninh, bảo vệ; + Chi phí mái che tạm phục vụ giao, nhận hàng; + Các chi phí khác có liên quan.	
II	<b>Chi phí xuất tối đa ngoài cửa kho hàng dự trữ quốc gia:</b>	
1	Chi phí vận chuyển: - Cước phí vận chuyển đến nơi giao hàng; - Phí cầu đường; - Chi phí kê lót trên phương tiện vận chuyển; - Chi phí chằng buộc, áp tải, hao hụt theo định mức; - Chi phí bảo hiểm hàng hóa trong quá trình vận chuyển; - Chi phí vệ sinh, chờ đợi của phương tiện; - Chi phí chuyển tải, bốc xếp sang phương tiện.	
2	Chi phí thuê thẩm định dự toán chi phí vận chuyển	
3	Chi công tác phí trong nước	



4	Chi phí dịch tài liệu	
5	Chi thông tin liên lạc	
6	Chi phí tổ chức Lễ giao nhận tượng trưng hàng dự trữ quốc gia đối với Đại sứ quán nước nhận viện trợ tại Việt Nam	
7	Chi phí tiếp đoàn chuyên gia thuộc nước nhận viện trợ làm việc tại Việt Nam	
8	Chi phí cho đoàn công tác ra nước ngoài thực hiện nhiệm vụ xuất cấp hàng dự trữ quốc gia để viện trợ do cấp có thẩm quyền quyết định	
9	Chi phí mua bao bì mới đóng gói hoặc thay thế và đề phòng bao bì rách vỡ, in market, sang bao, xếp kiêu chờ xuất	
10	Chi phí cho các hoạt động khác có liên quan	
<b>III</b>	<p><b>Chi phí bảo quản hàng dự trữ quốc gia chưa có định mức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chi phí hướng dẫn, tập huấn, kiểm tra, kiểm định công tác bảo quản tại các đơn vị;</li> <li>- Chi phí đầu tư cơ sở, vật chất;</li> <li>- Chi phí mua sắm, sửa chữa công cụ, dụng cụ phục vụ công tác bảo quản;</li> <li>- Chi bữa ăn giữa ca;</li> <li>- Chi phí in ấn tài liệu, văn phòng phẩm;</li> <li>- Chi phí quản lý định mức;</li> <li>- Chi phí điện năng;</li> <li>- Chi phí nước;</li> <li>- Chi phí bảo hộ lao động, bạt chống bão, phòng cháy chữa cháy;</li> <li>- Chi phí bốc xếp đảo hàng;</li> <li>- Chi phí khử trùng kho, đóng gói, hạ kiêu;</li> <li>- Chi phí thuê phương tiện bốc dỡ;</li> <li>- Chi phí bồi dưỡng độc hại;</li> <li>- Chi phí khấu hao tài sản;</li> <li>- Chi phí thuê đất (nếu có) phục vụ cho công tác bảo quản;</li> <li>- Các khoản đóng góp theo lương, các khoản thanh toán cho người lao động;</li> <li>- Các chi phí khác có liên quan.</li> </ul>	

**Phụ lục số 3: HỒ SƠ HIỆP THƯƠNG GIÁ**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014  
của Bộ Tài chính)

**Tên đơn vị đề nghị  
hiệp thương giá**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày... tháng... năm...

**HỒ SƠ HIỆP THƯƠNG GIÁ**

Tên hàng hóa, dịch vụ: .....

Tên đơn vị sản xuất, kinh doanh: .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại: .....

Số Fax: .....

**Tên đơn vị đề nghị  
hiệp thương giá**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số ...../.....  
V/v: hiệp thương giá

..., ngày ... tháng ... năm ....

Kính gửi: *(tên cơ quan nhà nước có thẩm quyền hiệp thương giá)*

Thực hiện quy định tại Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính, ... *(tên đơn vị đề nghị hiệp thương giá)* đề nghị ... *(tên cơ quan nhà nước có thẩm quyền hiệp thương giá)* tổ chức hiệp thương giá... *(tên hàng hóa, dịch vụ đề nghị hiệp thương giá)* do ... *(tên đơn vị sản xuất, kinh doanh sản xuất hoặc nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ)* (kèm theo phương án giá hiệp thương), cụ thể như sau:

1. Bên bán:.....
2. Bên mua:.....
3. Tên hàng hóa, dịch vụ hiệp thương giá:.....
  - Quy cách, phẩm chất:.....
  - Mức giá đề nghị của bên bán .....
  - Mức giá đề nghị của bên mua .....
  - Thời điểm thi hành mức giá.....
  - Điều kiện thanh toán .....
4. Nội dung chính của phương án giá hiệp thương:.....  
.....  
.....

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đơn vị mua hoặc bán;
- Lưu:

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

Tên đơn vị đề nghị  
hiệp thương giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm...

**PHƯƠNG ÁN GIÁ HIỆP THƯƠNG**  
(kèm theo công văn số ..../... ngày ..../.../... của ...)

Tên hàng hóa đề nghị hiệp thương giá:

Đơn vị sản xuất, kinh doanh:

Quy cách phẩm chất:

**I. BẢNG TỔNG HỢP TÍNH GIÁ VỐN, GIÁ BÁN HÀNG HÓA, DỊCH VỤ**

Số TT	Khoản mục chi phí	ĐVT	Lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	<b>Chi phí sản xuất:</b>				
1.1	Chi phí nguyên liệu, vật liệu trực tiếp				
1.2	Chi phí nhân công trực tiếp				
1.3	Chi phí sản xuất chung:				
a	<i>Chi phí nhân viên phân xưởng</i>				
b	<i>Chi phí vật liệu</i>				
c	<i>Chi phí dụng cụ sản xuất</i>				
d	<i>Chi phí khấu hao TSCĐ</i>				
đ	<i>Chi phí dịch vụ mua ngoài</i>				
e	<i>Chi phí bằng tiền khác</i>				
	<b>Tổng chi phí sản xuất :</b>				
2	<b>Chi phí bán hàng</b>				
3	<b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>				
4	<b>Chi phí tài chính</b>				
	<b>Tổng giá thành toàn bộ</b>				
5	<b>Lợi nhuận dự kiến</b>				
	<b>Giá bán chưa thuế</b>				
6	<b>Thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có)</b>				
7	<b>Thuế giá trị gia tăng (nếu có)</b>				
	<b>Giá bán (đã có thuế)</b>				

## **II. GIẢI TRÌNH CHI TIẾT CÁCH TÍNH CÁC KHOẢN MỤC CHI PHÍ**

1. Chi phí sản xuất
2. Chi phí bán hàng
3. Chi phí quản lý doanh nghiệp
4. Chi phí tài chính
5. Lợi nhuận dự kiến
6. Thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có)
7. Thuế giá trị gia tăng (nếu có)
8. Giá bán (đã có thuế)

## Phụ lục số 4: MẪU VĂN BẢN KÊ KHAI GIÁ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014  
của Bộ Tài chính)

Tên đơn vị thực hiện  
kê khai giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số ...../.....  
V/v kê khai giá

....., ngày ... tháng ... năm .....

Kính gửi: ....(tên cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu kê khai giá....)

Thực hiện Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính.

... (tên đơn vị kê khai giá) gửi Bảng kê khai mức giá hàng hoá, dịch vụ (đính kèm).

Mức giá kê khai này thực hiện từ ngày .... / .... / .....

... (tên đơn vị kê khai giá) xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của mức giá mà chúng tôi đã kê khai./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu:

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)

- Họ tên người nộp Biểu mẫu: .....
- Số điện thoại liên lạc: .....
- Số fax: .....

### **Ghi nhận ngày nộp Văn bản kê khai giá của cơ quan tiếp nhận**

1. (Cơ quan tiếp nhận Văn bản kê khai giá ghi ngày, tháng, năm nhận được Văn bản kê khai giá và đóng dấu công văn đến)

2. Hết thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày trên, nếu cơ quan tiếp nhận Văn bản không có ý kiến yêu cầu tổ chức, cá nhân không được thực hiện mức giá kê khai mới hoặc phải giải trình về các nội dung của Văn bản thì tổ chức, cá nhân được mua, bán theo mức giá kê khai.

**Tên đơn vị  
thực hiện kê khai giá**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.... tháng... năm .....

### **BẢNG KÊ KHAI MỨC GIÁ**

(Kèm theo công văn số.....ngày.....tháng.....năm.....của.....)

1/ Mức giá kê khai (nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ):

<b>STT</b>	<b>Tên hàng hóa, dịch vụ</b>	<b>Quy cách, chất lượng</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Mức giá kê khai hiện hành</b>	<b>Mức giá kê khai mới</b>	<b>Mức tăng/giảm</b>	<b>Tỷ lệ tăng/giảm</b>	<b>Ghi chú</b>

2/ Phân tích nguyên nhân, nêu rõ biến động của các yếu tố hình thành giá tác động làm tăng hoặc giảm giá hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá

.....  
.....  
.....

3/ Các trường hợp ưu đãi, giảm giá hoặc chiết khấu... đối với các đối tượng khách hàng (nếu có)

Mức giá kê khai này thực hiện từ ngày .... / .... / .....